TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 114/2024/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84,107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 171/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Bà PhA Uyên Quỳnh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 456 đường quốc lộ 20, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Nguyễn Văn TH, sinh năm 1986; địa chỉ: số 06 đường NDK, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quA hệ hôn nhân: bà PhA Uyên Quỳnh T và ông Nguyễn Văn TH kết hôn vào ngày 17/7/2017, đăng ký kết hôn tại Ủy bA nhân dân dân phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; có thời giA tìm hiểu nhau trước khi kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại thị trấn LN, huyện Đ. Thời giA đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do khác biệt lối sống, phong tục vùng miền. Vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Nay ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà PhA Uyên Quỳnh T và ông Nguyễn Văn TH.

[2]Về con chung: ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Gia A, sinh ngày 17/6/2018. Hiện nay con chung đAg ở với bà T. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận

giao giao cho bà PhA Uyên Quỳnh T trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Gia A, sinh ngày 17/6/2018 cho đến ngày con chung thành niên.

[3]Về cấp dưỡng nuôi con chung: ông bà thoả thuận ông Nguyễn Văn TH cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Gia A, sinh ngày 17/6/2018 số tiền 5.000.000đồng/tháng, thời giA cấp dưỡng tính từ 01/5/2024.

[4]Về tài sản chung và nợ chung: bà PhA Uyên Quỳnh T và ông Nguyễn Văn TH không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: hai bên thỏa thuận, bà PhA Uyên Quỳnh T chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: bà PhA Uyên Quỳnh T và ông Nguyễn Văn TH đều có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao bà PhA Uyên Quỳnh T trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Gia A, sinh ngày 17/6/2018 cho đến ngày con chung thành niên.

- Về cấp dưỡng: ông Nguyễn Văn TH cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Gia A, sinh ngày 17/6/2018 số tiền 5.000.000đồng/tháng, thời giA cấp dưỡng tính từ 01/5/2024, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến ngày con chung thành niên.

Quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: bà PhA Uyên Quỳnh T và ông Nguyễn Văn TH không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: bà PhA Uyên Quỳnh T nhận nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) bà PhA Uyên Quỳnh T và ông Nguyễn Văn TH đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Toà án số 0003712 ngày 21/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà PhA Uyên Quỳnh T đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAD tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Số 82, đăng ký ngày 17/7/2017);
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị TH Vũ